

Số: /BC-UBND

Nghi Dương, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

kết quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý IV và năm 2025 phục vụ kỳ họp HĐND thành phố cuối năm

Thực hiện Công văn số 2248/TTTP-NV6 ngày 03/11/2025 của Thanh tra thành phố Hải Phòng về việc báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý IV và năm 2025 phục vụ kỳ họp HĐND thành phố cuối năm. Ủy ban nhân dân Xã Nghị Dương báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1. Kết quả tham mưu, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) ở địa phương.

Sau khi đi vào hoạt động mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, cấp ủy, chính quyền địa phương đã quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC). Các văn bản chỉ đạo, kế hoạch công tác được ban hành đầy đủ, kịp thời; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTNLPTC; rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực để PCTNLPTC.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 07/8/2025 tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, công khai minh bạch trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 08/8/2025 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/8/2025 về kiểm soát xung đột lợi ích và tổ chức tự kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa hành vi tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 08/8/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 11/8/2025 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu của các cơ quan đơn vị, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật phòng chống tham nhũng,

tiêu cực; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực thành phố về công tác pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nhằm chủ động phòng ngừa, giữ vững niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

Tăng cường thực hiện có hiệu quả giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; sử dụng có hiệu quả nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

3. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực .

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động, kết quả tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo .

Ủy ban nhân dân xã thực hiện công khai, minh bạch theo quy định pháp luật qua các hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, thông báo văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan, trang thông tin điện tử của xã và các phương tiện thông tin đại chúng về Chương trình, kế hoạch, lịch làm việc, lịch tiếp công dân và công khai kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, công tác phòng chống, tham nhũng; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản; công tác tuyển dụng, đào tạo theo quy định của pháp luật. Trong kỳ, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời, thực hiện công khai, minh bạch thông qua văn bản.

Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư được thực hiện kịp thời, hạn chế tình trạng phát sinh điểm nóng, giữ vững ổn định xã hội. Kết quả

+ Trong quý IV, UBND xã đã tiếp nhận 09 lượt công dân (15 người) với 09 vụ việc; tiếp nhận 09 đơn (bao gồm 0 đơn khiếu nại, 0 đơn tố cáo, 09 đơn kiến nghị phản ánh), 09 đơn đủ điều kiện xử lý, trong đó 09 đơn thuộc thẩm quyền. Số đơn đã được xử lý, giải quyết: 01 đơn. Hiện phòng chuyên môn đang giải quyết 08 đơn.

+ Từ 01/7/2025 đến ngày 10/11/2025, UBND xã đã tiếp 21 lượt công dân (27 người) với 21 vụ việc; tiếp nhận 31 đơn (đơn từ huyện chuyển về 5 đơn, 5 đơn nhận qua đường bưu điện) bao gồm 30 đơn kiến nghị, 01 đơn tố cáo, 31 đơn đủ điều kiện xử lý, trong đó 28 đơn thuộc thẩm quyền (02 đơn đã xin rút), 03 đơn không thuộc thẩm quyền. Số đơn đã được xử lý, giải quyết: 07 đơn. Hiện phòng chuyên môn đang giải quyết 18 đơn.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Tiếp tục triển khai thực hiện tuân thủ đúng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước, Ủy ban nhân dân xã và Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc xã đã được ban hành, chưa có trường hợp vi phạm và xử lý vi phạm quy định về xây dựng và thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Quy trình cán bộ được thực hiện đúng quy trình và các quy định khác

đ) Kết quả thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

** Công tác cải cách hành chính*

Ủy ban nhân dân xã thực hiện thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ đạo tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên các thủ tục hành chính theo quy định được ban hành mới hoặc sửa đổi, thay thế, bãi bỏ để áp dụng thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được tăng cường.

** Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước*

Đối với việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện, theo đó tiếp tục áp dụng, duy trì đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động, triển khai quản lý vận hành và sử dụng phần mềm ISO điện tử năm 2025.

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc sử dụng chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, giao dịch trực tuyến với Kho bạc Nhà nước, Thuế, Bảo hiểm; đến nay, 100% văn bản trao đổi giữa với cơ quan hành chính nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử 3 (trừ văn bản mật); thực hiện lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên hệ thống iOffice phiên bản V5.

** Thanh toán không dùng tiền mặt*

Thực hiện chi trả lương qua tài khoản cho 100% cán bộ, công chức thuộc biên chế cấp xã. Duy trì tốt việc chi trả không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã.

Từ quý IV đến nay, UBND xã đã thực hiện chi trả 100% phụ cấp của CBCKT, người giúp việc thôn, đại biểu HĐND, Quân sự, An ninh cơ sở, cán bộ già yếu nghỉ việc qua tài khoản ngân hàng.

4. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp: **Không có**

- Kết quả công tác thanh tra hành chính; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: **Không có**

- Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: **Không có**

- Kết quả kiểm tra, giám sát các chuyên đề, vụ việc theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC thành phố: **Không có**

- Kết quả công tác giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp ở địa phương: **Không có**

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực:

- Số vụ án, vụ việc đưa vào, đưa ra khỏi diện Ban Chỉ đạo PCTNLPTC cấp thành phố theo dõi, chỉ đạo: **Không có**

- Kết quả khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xác minh giải quyết các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở địa phương: **Không có**

6. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực của các cơ quan tiến hành tố tụng và thi hành án dân sự các cấp: Không có

7. Công tác chỉ đạo thông tin, tuyên truyền về PCTNLPTC; phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc các cấp, báo chí và Nhân dân trong công tác PCTNLPTC.

Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, các cuộc họp thôn dân cư; kịp thời biểu dương điển hình tốt, phê phán hành vi vi phạm. Phát huy vai trò của Nhân dân, báo chí, đoàn thể trong giám sát và tố giác hành vi tiêu cực.

8. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương PCTNLPTC và Ban Chỉ đạo PCTNLPTC thành phố:

- Kết quả thực hiện các kết luận các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC. **Không có.**

- Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương. **Không có.**

- Kết quả thực hiện các kết luận các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố. **Không có.**

- Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc theo kết luận, kiến nghị các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương giao Ban Thường vụ Thành ủy chỉ

đạo xử lý; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo thành phố theo dõi, chỉ đạo (nếu có). **Không có.**

- Kết quả chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. **Không có.**

- Kết quả chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá tài sản trong giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. **Không có.**

- Kết quả chỉ đạo xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; việc cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác đối với cán bộ do trách nhiệm chính trị của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo hoặc sau khi bị kỷ luật. **Không có.**

- Kết quả chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý tình trạng “sợ trách nhiệm” (*làm việc cảm chừng, né tránh, đùn đẩy, sợ sai không dám làm*); xử lý, ngăn chặn tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc (*“tham nhũng vặt”*).

Cấp ủy, chính quyền địa phương đã tăng cường chỉ đạo, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức về trách nhiệm, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; kiên quyết khắc phục biểu hiện trì trệ, né tránh, đùn đẩy trong thực thi công vụ. Các cơ quan, đơn vị đã ban hành quy chế làm việc rõ ràng, phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn trách nhiệm của từng cá nhân, nhất là người đứng đầu.

Song song, địa phương đã triển khai nhiều biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng gây phiền hà, nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp: Thực hiện nghiêm cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; Niêm yết công khai quy trình, thời gian giải quyết, phí, lệ phí tại trụ sở; Tăng cường kiểm tra công vụ đột xuất, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; Thiết lập đường dây nóng, hộp thư góp ý để tiếp nhận, xử lý phản ánh của Nhân dân.

Trong quý IV và năm 2025, không để xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ, công chức; không có vụ việc “tham nhũng vặt” gây bức xúc dư luận. Công tác cải cách hành chính có chuyển biến tích cực, sự hài lòng của người dân và tổ chức khi giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được nâng cao.

- Kết quả PCTNLPTC trong các cơ quan có chức năng PCTNLPTC ở địa phương.

Các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (cơ quan kiểm tra, công an ...) trên địa bàn đã được kiện toàn tổ chức, tăng cường năng lực cán bộ và điều kiện hoạt động. Công tác phối hợp giữa các cơ quan này được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm kịp thời trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

9. Kết quả công tác PCTNLPTC khu vực ngoài Nhà nước.

Tăng cường tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, công khai minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

UBND xã đã xây dựng kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 24/10/2025 về tổ chức Hội nghị đối thoại trực tiếp giữa đồng chí Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND xã và đồng chí Chủ tịch UBND xã với doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh, Hợp tác xã và nhân dân năm 2025 để lắng nghe, nắm bắt, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng, sáng kiến, kiến nghị của doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh và Nhân dân về xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, trách nhiệm phục vụ Nhân dân của người đứng đầu chính quyền, cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ.

10. Kết quả hoạt động các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC:

Tiếp tục củng cố tổ chức, kiện toàn cán bộ, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, công an, viện kiểm sát, tòa án và thi hành án trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản về Phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên; việc triển khai thực hiện các giải pháp Phòng, chống tham nhũng chưa được đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả.

Việc tăng cường kiểm tra, tự rà soát thực hiện các quy định của pháp luật về Phòng, chống tham nhũng, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan chưa thật sự được chú trọng; việc đấu tranh tự phê và phê bình trong nội bộ còn hạn chế.

2. Nguyên nhân:

Nguyên nhân chủ yếu của những thiếu sót, khuyết điểm trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí là: Việc tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả chưa cao. Một số cán bộ, công chức chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về tính nghiêm trọng, nguy hại của tệ nạn tham nhũng, lãng phí.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

UBND xã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng chống tham nhũng; công tác tuyên truyền trong các phòng, đơn vị luôn được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Trong kỳ báo cáo quý IV và cả năm 2025, không phát hiện trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ; không có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật về hành vi tham nhũng xảy ra, hoặc hành vi khác liên quan đến tham nhũng; ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực được nâng cao.

Trong thời gian tới tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, giảm thiểu những hạn chế bất cập sẽ giúp tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Nhiệm vụ, giải pháp

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; nghiêm túc thực hiện việc tổng hợp báo cáo, sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Triển khai thực hiện rà soát và ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục thực thi pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các quy định của pháp luật. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan; nâng cao văn hóa công sở và văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị.

- Tiếp tục tham mưu, rà soát, bổ sung, nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, giảm thiểu những hạn chế bất cập, khắc phục những sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục đẩy mạnh minh bạch hóa trong giải quyết công việc, trọng tâm là thủ tục hành chính.

- Phát huy vai trò của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, báo chí trong giám sát và phản biện xã hội.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị cấp trên quan tâm bổ sung nguồn lực, kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác PCTNLPTC.

- Kiến nghị Trung ương, thành phố nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật còn bất cập, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác PCTNLPTC.

- Đề nghị tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác này.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý IV và năm 2025 của UBND Xã Nghi Dương, báo cáo Thanh tra thành phố tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Thành phố;
- TT. Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ngô Duy Khâm